

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GIA LỘC
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2019/HS-ST

Ngày: 22-5-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LỘC, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hoài Thanh

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Bùi Thị Thúy

Ông Nguyễn Xuân Biên

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Phương Thảo – Thư ký Toà án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 36/2019/TLST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2019/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo:

VŨ VIẾT M, sinh năm 1990; Hộ khẩu thường trú và cư trú: Thôn Đ, xã T, huyện G, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Viết N và bà Vũ Thị T; Vợ là chị Bé Thị Hương C (đã ly hôn), bị cáo có 01 con sinh năm 2013;

Tiền án: Tại Bản án số 52/2016/HSST ngày 29/9/2016, Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 15/7/2017, M chấp hành xong hình phạt tù, ngày 20/9/2017 thi hành xong án phí hình sự sơ thẩm.

Tiền sự: không;

Nhân thân: Tại Bản án số 55/2013/HSST ngày 30/9/2013, Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc xử phạt 08 tháng tù về tội “Đánh bạc” (Số tiền sử dụng đánh bạc là 2.940.000 đồng). Ngày 26/7/2014, M chấp hành xong hình phạt tù.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 29/3/2019 đến nay tại Trại tạm giam Kim Chi - Công an tỉnh Hải Dương. Có mặt.

Người bào chữa: Bà Nguyễn Thị S – Luật sư, Cộng tác viên Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hải Dương. Có mặt

- *Bị hại:*

+ Anh Đặng Thanh T, sinh năm 1987;

Trú tại: Thôn X, xã H, huyện G, tỉnh Hải Dương.

+ Bà Phạm Thị S, sinh năm 1960 và ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1965;

Trú tại: Thôn X, xã H, huyện G, tỉnh Hải Dương.

+ Anh Nguyễn Đức B, sinh năm 1990 và chị Nguyễn Ngọc A, sinh năm 1994;

Trú tại: Thôn Z, xã H, huyện G, tỉnh Hải Dương.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1958; trú tại: Khu 6, thị trấn Q, huyện G, tỉnh Hải Dương.

Anh T, bà S, ông H, anh B, chị A, bà P vắng mặt, đều có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Người làm chứng:* đều vắng mặt.

+ Anh Phùng Văn U, sinh năm 1973; trú tại: Thôn Đ, xã ĐT, huyện G, tỉnh Hải Dương.

+ Anh Đặng Văn M, sinh năm 1975; trú tại: Thôn N, xã HD, huyện G, tỉnh Hải Dương.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vũ Viết M là đối tượng đã có tiền án về tội “Trộm cắp tài sản”, chưa được xóa án tích. Khoảng 02 giờ ngày 25/02/2019, M đang ở nhà thì nảy sinh ý định đi trộm cắp gà để bán lấy tiền tiêu xài. Thực hiện ý định, M lấy chiếc xe đạp cũ dựng ở sân của bà Vũ Thị T (là mẹ đẻ của M) rồi đạp xe sang địa phận xã H, huyện G, tỉnh Hải Dương. Khi đến xã H, M rẽ vào thôn X để tìm nhà dân nào có gà thì vào bắt trộm. Khoảng 02 giờ 40 phút cùng ngày, M đến nhà anh Đặng Thanh T, dựng xe đạp ngoài đường rồi trèo qua tường bao đi tới khu nuôi gà của nhà anh T để bắt trộm gà. Thấy 02 con gà tre đang nằm ngủ, M đã bắt 01 con gà trống tre rồi quay lại chỗ tường bao lúc trước trèo ra bên ngoài. Khi ra ngoài đường, M buộc chân con gà tre vừa bắt trộm được bằng sợi dây vải nhặt ngoài đường rồi để gà trong giỏ xe và tiếp tục đạp xe đi tìm kiếm nhà dân nào có gà thì vào bắt trộm tiếp. M đạp xe vào một ngõ khác trong thôn X, dựng xe trong ngõ

rồi trèo qua tường bao của nhà anh Đặng Văn H vào trong vườn nhưng nhà anh H không nuôi gà. M trèo tiếp qua tường bao ngăn cách giữa nhà anh H và nhà bà Phạm Thị S, vào khu nuôi gà bắt trộm được 02 con gà trống, loại gà chân lùn rồi trèo quay lại theo lối cũ để ra ngoài đường. M cầm chân hai con gà đặt dựa trên giỏ xe và ghi đông xe, đến cánh đồng gần đó nhặt được sợi dây, M buộc chân gà rồi đặt vào giỏ xe đạp. M điều khiển xe đạp đi lên chợ C, thị trấn Q, huyện G, tỉnh Hải Dương để bán gà. Biết nhà bà Nguyễn Thị P buôn bán gà nên M đạp xe vào nhà bà P và bán 03 con gà vừa trộm cắp được cho bà P được số tiền là 750.000 đồng. Sau đó, M tiêu xài cá nhân hết số tiền trên.

Khoảng 19 giờ ngày 14/3/2019, Vũ Viết M điều khiển xe máy mượn của anh Vũ Viết V (là anh trai của M) chở Đặng Văn K đi chơi. Khi M điều khiển xe qua xưởng sản xuất muối của gia đình anh Nguyễn Đức B ở thôn Z, xã H, huyện G thì nhìn thấy chiếc xe bò của gia đình anh B dựng ở vỉa hè trước cửa xưởng sản xuất muối, không có người trông coi nên M nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe bò này đem bán lấy tiền tiêu xài. M nói với K: "*Anh em mình lấy chiếc xe bò này đem bán cũng được mấy trăm*", K đồng ý. Sau đó, M điều khiển xe quay lại đồ sát đầu chiếc xe bò còn K ngồi sau cúi người dùng tay cầm càng chiếc xe bò. Tiếp đó, M điều khiển xe, còn K kéo theo chiếc xe bò. M và K mang chiếc xe bò đến nhà anh Phùng Văn U, bán chiếc xe bò cho anh U được 300.000 đồng. M và K đã tiêu xài chung hết số tiền 300.000 đồng trên.

Ngày 25/02/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Gia Lộc đã quản lý 01 con gà trống tre và 02 con gà chân lùn mà Vũ Viết M đã trộm cắp do bà Nguyễn Thị P tự nguyện giao nộp; ngày 04/3/2019, đã trả lại 01 con gà trống tre cho anh Đặng Thanh T và trả lại 02 con gà trống chân lùn cho bà Phạm Thị S.

Ngày 16/3/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Gia Lộc đã quản lý 01 chiếc xe bò do anh Phùng Văn U tự giao nộp, ngày 27/3/2019, đã trả lại chiếc xe bò cho anh Nguyễn Đức B.

Bà Phạm Thị S và ông Nguyễn Văn H, anh Đặng Thanh T, anh Nguyễn Đức B và chị Nguyễn Ngọc A đều xác định đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì khác về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo.

Bà P yêu cầu bị cáo trả số tiền 750.000 đồng mà bà đã mua gà của bị cáo. Đối với số tiền 300.000 đồng mà anh U trả tiền mua xe bò của bị cáo và anh K, anh U không yêu cầu phải trả lại và có quan điểm cho bị cáo và anh K số tiền đó.

Tại Kết luận định giá tài sản số 610/KL- HĐ ngày 27/02/2019, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Gia Lộc kết luận: 02 con gà trống, loại gà chân lùn, lông màu vàng-đỏ có tổng khối lượng là 8,7 kg có trị giá là

783.000 đồng và 01 con gà trống, loại gà tre, lông màu vàng-đỏ-đen có khối lượng là 0,8 kg trị giá là 160.000 đồng. Tổng trị giá 03 con gà là 943.000 đồng.

Tại Kết luận định giá tài sản số 02/KL- HĐ ngày 22/3/2019, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Gia Lộc kết luận: Chiếc xe bò gia công bằng ống tuýp kim loại, đáy thùng xe có kích thước 130 x 64 cm được gia công bằng tuýp kim loại Ø 34 và được gắn 02 thanh gỗ nhóm 4, thành thùng xe cao 50cm được gia công bằng tuýp kim loại Ø21, hai bên thùng xe được gắn 02 bánh xe lốp hơi, cang xe có kích thước 120 x 50 cm được gia công bằng tuýp kim loại Ø21, xe cũ đã qua sử dụng. Giá trị của chiếc xe bò trên vào thời điểm bị chiếm đoạt là 900.000 đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Vũ Viết M không có ý kiến hay khiếu nại gì về các Kết luận định giá tài sản, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trên.

Tại Cáo trạng số 35/CT-VKS-HS ngày 03/5/2019, Viện kiểm sát nhân dân (viết tắt là VKSND) huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương truy tố Vũ Viết M về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự (viết tắt là BLHS) năm 2015.

Đại diện VKSND huyện Gia Lộc giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm như đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 173, điểm h, s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 48 BLHS năm 2015, Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự (viết tắt là BLTTHS) năm 2015; các điều 122, 123, 131, 357, 468 Bộ luật dân sự (viết tắt là BLDS) năm 2015; Luật Thi hành án dân sự; Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Tuyên bố: Bị cáo Vũ Viết M phạm tội "Trộm cắp tài sản". Xử phạt bị cáo M từ 08 tháng đến 10 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 29/3/2019. Hình phạt bổ sung: Không áp dụng. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo M phải trả cho bà Nguyễn Thị P số tiền 750.000 đồng. Kể từ ngày bà Phương có đơn yêu cầu thi hành án khoản tiền trên cho đến khi bị cáo thi hành án xong, bị cáo còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của BLDS năm 2015. Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo M.

Người bào chữa nhất trí với luận tội của đại diện VKS, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ để xử phạt bị cáo với mức án thấp nhất.

Bị cáo nói lời sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Gia Lộc, Điều tra viên, VKSND huyện Gia Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Do anh Phùng Văn Ư không yêu cầu bị cáo và anh Đặng Văn K phải trả lại 300.000 đồng là tiền mà anh Ư bỏ ra để mua xe bò mà cho bị cáo và anh K số tiền này; anh K nhất trí quan điểm của anh Ư; anh K, anh Ư không có yêu cầu giải quyết gì trong vụ án nên Hội đồng xét xử xác định tư cách tham gia tố tụng của anh K, anh Ư là người làm chứng, không đưa anh K, anh Ư là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[2] Lời khai của bị cáo Vũ Viết M tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của các bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 02 giờ 40 phút ngày 25/02/2019, tại gia đình anh Đặng Thanh T ở thôn X, xã H, huyện G, tỉnh Hải Dương, Vũ Viết M đã có hành vi trộm cắp 01 con gà trống, loại gà tre trị giá 160.000 đồng của anh T. Khoảng 03 giờ 15 phút cùng ngày, tại gia đình bà Phạm Thị S ở cùng thôn X, M thực hiện hành vi trộm cắp 02 con gà trống, loại gà chân lùn có tổng trị giá 783.000 đồng của vợ chồng bà S, ông H. Khoảng 19 giờ ngày 14/3/2019, tại trước cửa khu sản xuất muối của gia đình anh Nguyễn Đức B ở thôn Z, xã H, huyện G, tỉnh Hải Dương, Vũ Viết M cùng với Đặng Văn K trộm cắp 01 chiếc xe bò của vợ chồng anh B, chị A. Trị giá chiếc xe bò vào thời điểm chiếm đoạt là 900.000 đồng.

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật hình sự nhưng do cần tiền để tiêu xài nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 52/2016/HSST ngày 29/9/2016, Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc xử phạt bị cáo M 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Mặc dù tổng giá trị tài sản các lần bị cáo chiếm đoạt là 1.843.000 đồng, dưới mức định lượng của khung hình phạt là 2.000.000 đồng, nhưng bị cáo M đã bị kết án về tội “Trộm cắp tài sản”, chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Vì vậy,

VKSND huyện Gia Lộc truy tố bị cáo M về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 là đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác mà còn gây mất trật tự trị an trong xã hội, gây tâm lý bất an trong nhân dân.

[4] Về nhân thân: Bị cáo M có nhân thân xấu. Năm 2013, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương xử phạt 08 tháng tù về tội “Đánh bạc” (đã được xóa án tích).

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo thực hiện nhiều hành vi trộm cắp tài sản, mỗi lần thực hiện đều đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS năm 2015.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt dưới mức định lượng của khung hình phạt nên xác định là phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, do đó bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, h khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015. Hội đồng xét xử sẽ xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, tuy nhiên vẫn phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung, cũng như đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng và chống loại tội phạm này.

[5] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có thu nhập, tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại là bà Phạm Thị S, ông Nguyễn Văn H, anh Đặng Thanh T, anh Nguyễn Đức B và chị Nguyễn Ngọc A đều xác định đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo bồi thường khoản nào khác nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Đối với số tiền 300.000 đồng mà anh U đã trả tiền mua xe bò của bị cáo và anh K, anh U không yêu cầu bị cáo và anh K phải trả lại mà cho bị cáo và anh K số tiền đó nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Đối với số tiền 750.000 đồng mà bà P đã trả tiền mua gà của bị cáo, bà P không biết đây là tài sản do bị cáo trộm cắp mà có, đến nay 03 con gà đã được trả lại cho bị hại, bà P yêu cầu bị cáo phải trả bà số tiền trên, Hội đồng xét xử thấy cần chấp nhận yêu cầu của bà P, buộc bị cáo phải hoàn trả cho bà P số tiền 750.000 đồng.

[7] Về án phí: Bị cáo phạm tội và phải trả tiền cho bà P nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm, nhưng do bị cáo thuộc hộ cận nghèo nên bị cáo được miễn án phí.

[8] Anh Đặng Văn K là người cùng với bị cáo M thực hiện hành vi trộm cắp chiếc xe bò trị giá 900.000 đồng của gia đình anh Nguyễn Đức B. Đặng Văn K chưa có tiền án, tiền sự về hành vi chiếm đoạt tài sản. Theo quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS năm 2015 thì hành vi trộm cắp của K chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Ngày 10/4/2019, Công an huyện Gia Lộc đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 65/QĐ- XPHC đối với hành vi trộm cắp của Đặng Văn K.

[9] Đối với bà Nguyễn Thị P là người đã mua 03 con gà của bị cáo, anh Phùng Văn Ứ là người mua 01 chiếc xe bò của bị cáo, quá trình điều tra xác định bà P, anh Ứ không biết là tài sản do bị cáo trộm cắp mà có nên không có căn cứ để xử lý.

[10] Chiếc xe đạp mà bị cáo dùng vào việc phạm tội ngày 25/02/2019 là xe của bà Vũ Thị T. Bà T không biết bị cáo sử dụng vào việc trộm cắp tài sản nên không đặt ra xử lý. Đối với chiếc xe máy bị cáo dùng vào việc trộm cắp tài sản vào ngày 14/3/2019 là xe máy bị cáo mượn của anh trai là Vũ Viết V, anh V không biết bị cáo sử dụng vào việc trộm cắp tài sản nên không đặt ra xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 173, điểm h, s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 48 BLHS năm 2015, Điều 135, Điều 136 BLTTHS năm 2015; các điều 122, 123, 131, 357, 468 BLDS năm 2015; Luật Thi hành án dân sự; Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Vũ Viết M phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo Vũ Viết M 08 (tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 29/3/2019.

2. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Vũ Viết M phải trả cho bà Nguyễn Thị P số tiền 750.000 đồng.

Kể từ ngày bà P có đơn yêu cầu thi hành án khoản tiền trên cho đến khi bị cáo thi hành án xong, bị cáo còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo M.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án hoặc quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- VKSND huyện Gia Lộc;
- Cơ quan CSĐT, Công an huyện Gia Lộc;
- Cơ quan hồ sơ NVCS, Công an huyện Gia Lộc;
- Cơ quan THAHS, Công an huyện Gia Lộc;
- Trại tạm giam Kim Chi;
- Chi cục THADS huyện Gia Lộc;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hoài Thanh